TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 18 /2019/QĐST- HNGĐ	*Gia Lâm, ngày 25 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2019/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: ***Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1989***
Trú tại: Thôn 4, xã NH, huyện G, Tp. Hà Nội.
Bị đơn: ***Anh Thạch Văn Q, sinh năm 1985***
Trú tại: Thôn 4, xã NH, huyện G, Tp. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thu H và anh Thạch Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh Q có một con chung là cháu Thạch Ngọc A, sinh ngày 19/6/2010. Khi ly hôn chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngọc A. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Q kể từ khi ly hôn đến khi cháu Ngọc A đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác.

Anh Q có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Thu H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí HN&GĐST chị H đã nộp 300.000đ theo biên lai AA/2010/0004108 ngày 03/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, nay được hoàn lại 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G
Thẩm phán

Vũ Q Long

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKS huyện G;*
- *Chi Cục THA huyện G;*
- *UBND xã NH, G, Hà Nội. (ĐKKH số 52/2009);*
- *Lưu hồ sơ.*